

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2024.

#### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần T**

Địa chỉ trụ sở: số 266-268, N, phường S, quận, M.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng giám đốc - Ngân hàng Thương mại cổ phần T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Minh Đ – chức vụ: Trưởng phòng giao dịch H - Ngân hàng Thương mại cổ phần T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Ngọc Ng – chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân- Ngân hàng Thương mại cổ phần T – CN L – Phòng giao dịch H.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1990.**

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T tổng số tiền tính từ ngày quá hạn 22/8/2023 đến ngày 08/7/2024 là 23.964.636 đồng (Hai mươi ba triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng), Trong đó nợ gốc là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), lãi và phí trong hạn là 1.596.723 đồng (Một triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi ba đồng) lãi quá hạn là 7.367.913 đồng (Bảy triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm mười ba đồng) và phải chịu lãi phát sinh của khoản vay từ ngày 09/7/2024 cho đến khi chị D thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 1189513 ngày 25/12/2018.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 1189513 ngày 25/12/2018.

**3.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ D tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí 599.000 đồng (Năm trăm chín mươi chín nghìn đồng) buộc chị Nguyễn Thị Mỹ D phải nộp tiền án phí 599.000 đồng (Năm trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T số tiền 555.000 đồng (Năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số N<sup>o</sup> 0009103 ngày 23/5/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Tuyền**